

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số:37/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30-9-2022

Về việc “Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH - TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh

Các Hội thẩm nhân dân

1. Ông Nguyễn Văn Thành

2. Ông Nguyễn Văn Bạ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Phú – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lệ- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình đã thụ lý số: 124/2021/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/9/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 85/QĐHPT ngày 14/9/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989. Có mặt.

ĐKKHKT: KDC Nội, phường Tân Dân, TP. Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Nơi ở: KDC Vĩnh Đại 1, phường Văn Đức, TP. Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Vũ Thị Chang, sinh năm 1990. Nơi cư trú: KDC Trại Thượng, phường Đồng Lạc, TP. Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1974. Có mặt.

ĐKKHKT: KDC Nội, phường Tân Dân, TP. Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn; bản tự khai; biên bản lấy lời khai; biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ - hòa giải và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Nguyễn Thị H đều trình bày:

Chị và anh Nguyễn Trung K được tự do tìm hiểu và kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Dân, thị xã Chí Linh (nay là phường Tân Dân, thành phố Chí Linh) ngày 06/02/2015. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được 6 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là từ khi vợ chồng mới lấy nhau đã xảy ra mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung, anh Kiên không có trách nhiệm với con cái, hai bên hay cãi nhau, anh Kiên không chung thủy. Mâu thuẫn vợ chồng không được địa phương hòa giải, vợ chồng chấm dứt quan hệ tình cảm từ tháng 2/2022 đến nay, hai bên sống ly thân. Đến nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và không thể chung sống được với nhau nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Kiên.

Về con chung: Chị và anh Kiên có 02 con chung là Nguyễn Thảo Nhi, sinh ngày 05/3/2017 và Nguyễn Minh Anh, sinh ngày 29/10/2019. Khi ly hôn chị xin nuôi con Nguyễn Minh Anh còn để anh Kiên nuôi con Nguyễn Thảo Nhi, không ai phải cấp dưỡng cho ai.

Về tài sản chung: Không có, không đề nghị giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Trung K trình bày: Anh xác nhận về thời gian điều kiện kết hôn như chị Hạnh trình bày là đúng: Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do chị Hạnh không chung thủy với anh. Từ tháng 2/2022 đến nay vợ chồng sống ly thân không quan hệ tình cảm với nhau. Tuy nhiên anh không đồng ý ly hôn và mong muốn đoàn tụ nhưng anh không đưa ra được giải pháp nào để đoàn tụ. Chị Hạnh trình bày anh không có trách nhiệm với con là không đúng vì hàng tháng anh vẫn đưa tiền cho chị Hạnh nuôi con. Chị Hạnh cho rằng anh không chung thủy là không đúng mà chị Hạnh mới là người không chung thủy với anh.

Về con chung: Anh và chị Hạnh có 02 con chung là Nguyễn Thảo Nhi, sinh ngày 05/3/2017 và Nguyễn Minh Anh, sinh ngày 29/10/2019. Khi ly hôn để chị Hạnh nuôi con Nguyễn Minh Anh còn để anh nuôi con Nguyễn Thảo Nhi, anh yêu cầu chị Hạnh phải cấp dưỡng con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ông Nguyễn Xuân Quýnh bố đẻ anh Kiên cung cấp chị Hạnh và anh Kiên xảy ra nhiều mâu thuẫn, hai bên ly thân hai năm nay.

Tại biên bản xác minh ông Nguyễn Văn Lai trưởng khu dân cư Nội, phường Tân Dân cho biết chị Hạnh và anh Kiên sống ly thân đã lâu.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Hạnh giữ nguyên yêu cầu ly hôn và con chung. Về tài sản chung, nợ chung không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cũng như đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Mâu thuẫn giữa chị Hạnh và anh Kiên đã trầm trọng,

hai bên sống ly thân đã lâu, mục đích của cuộc hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Hạnh được ly hôn anh Kiên.

Bị đơn anh Kiên không đồng ý ly hôn, nếu phải ly hôn anh xin nuôi con Nguyễn Thảo Nhi còn để chị Hạnh nuôi con Nguyễn Minh Anh. Anh xác định cháu Nguyễn Minh Anh không phải là con chung của anh với chị Hạnh và tài sản chung của anh và chị Hạnh có 01 chiếc xe máy do chị Hạnh đang sử dụng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước khi nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc thụ lý vụ án, lấy lời khai, thu thập chứng cứ, công khai chứng cứ, tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng, chuyển hồ sơ sang Viện kiểm sát đúng quy định, đảm bảo thời hạn xét xử. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định tại các Điều 70, 72, 73 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện và xét xử theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về hướng giải quyết vụ án:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 171 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 51, Điều 56; Điều 81, Điều 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Trung K.

- Về con chung: Giao cho chị Hạnh nuôi dưỡng con Nguyễn Minh Anh sinh ngày 29/10/2019; Giao cho anh Kiên nuôi dưỡng con Nguyễn Thảo Nhi sinh ngày 5/3/2017 không ai phải cấp dưỡng cho ai.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Hạnh phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với nội dung anh Kiên tố cáo chị Hạnh có hành vi vi phạm chế độ một vợ một chồng, đề nghị HĐXX kiến nghị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xác minh xử lý theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của nguyên, bị đơn và kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Hạnh yêu cầu xin ly hôn với anh Kiên và tranh chấp nuôi con nên xác định đây là vụ án ly hôn, tranh chấp nuôi con là những tranh chấp về hôn nhân gia đình giữa công dân và công dân được pháp luật dân sự điều chỉnh. Do bị đơn anh Kiên cư trú tại phường Tân Dân, TP. Chí Linh nên Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hạnh và anh Kiên tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn được UBND phường Tân Dân cấp giấy chứng nhận vào ngày 06 tháng 02 năm 2015 nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy: Nguyên tắc của hôn nhân phải được xây dựng trên cơ sở tự nguyện, tiến bộ; xây dựng gia đình ấm no hạnh phúc; các thành viên trong gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Xét chị Hạnh và anh Kiên đã phát sinh những mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do bất đồng quan điểm nên đã sống ly thân. Nay tình cảm của chị dành cho anh Kiên không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Điều này cho thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Hạnh và anh Kiên đã thật sự rạn nứt, hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Anh Kiên xác định vợ chồng mâu thuẫn đã sống ly thân và chấm dứt quan hệ tình cảm nhưng không đồng ý ly hôn, tuy nhiên anh không đưa ra được bất kỳ biện pháp nào để đoàn tụ vợ chồng. Do đó, chị Hạnh yêu cầu xin ly hôn với anh Kiên là có căn cứ nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân Gia đình.

[4] Xét xê con chung: Chị Hạnh và anh Kiên có hai con chung, khi ly hôn chị Hạnh xin nuôi con Nguyễn Minh Anh còn để anh Kiên nuôi con Nguyễn Thảo Nhi, anh Kiên nhất trí do đó cần giao cho chị Hạnh nuôi dưỡng con Nguyễn Minh Anh, sinh ngày 29/10/2019, giao cho anh Kiên nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thảo Nhi, sinh ngày 5/3/2017 thời gian kể từ tháng 9/2022 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng chị Hạnh không yêu cầu anh Kiên cấp dưỡng. Anh Kiên yêu cầu chị Hạnh cấp dưỡng nuôi con, chị Hạnh không đồng ý, hơn nữa hiện nay anh Kiên làm ở nhà máy nhiệt điện Phả Lại thu nhập ổn định, có nhà cao cửa rộng đủ điều kiện nuôi con, mặt khác chị Hạnh, anh Kiên mỗi người nuôi 01 con nên anh Kiên yêu cầu chị Hạnh cấp dưỡng là không phù hợp nên không được chấp nhận.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Hạnh phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về vấn đề khác: Đối với yêu cầu của anh Kiên cho rằng cháu Nguyễn Minh Anh không phải là con chung của anh và chị Hạnh và tài sản của anh và chị Hạnh có 01 chiếc xe máy tuy yêu cầu của anh Kiên đưa ra tại phiên tòa sau khi Tòa án đã có quyết định đưa vụ án ra xét xử. Do vậy Tòa án không xem xét yêu cầu này của anh Kiên. Trường hợp anh Kiên có tranh chấp về xác định cha, mẹ cho con hoặc xác định con cho cha, mẹ thì anh Kiên có thể khởi kiện bằng vụ án khác.

Đối với yêu cầu của anh Kiên tố cáo chị Hạnh có hành vi vi phạm chế độ một vợ, một chồng, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh xem xét, giải quyết theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 235; khoản 4 Điều 147; Điều 171; Điều 266; Điều 271; khoản 1 Điều 273; Điều 278; Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Trung K.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Minh Anh, sinh ngày 29/10/2019. Giao cho anh Nguyễn Trung K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Thảo Nhi, sinh ngày 5/3/2017; thời gian nuôi dưỡng kể từ tháng 9/2022 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng cho ai. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho chị Hạnh, anh Kiên không ai được cản trở anh chị thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí dân sự: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm Hôn nhân và gia đình nhưng được đối trừ vào số

tiền tạm ứng án phí do bà Vũ Thị Chang nộp thay chị Hạnh là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0003016 ngày 31/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Chị Hạnh đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn và bị đơn. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP .Chí Linh;
- Các đương sự (nguyên, bị đơn);
- UBND phường Tân Dân ghi sổ hộ tịch.
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Quang Minh

